

**THÔNG TIN, SỐ LIỆU VỀ HẠ TẦNG VIỄN THÔNG VIỆT NAM**  
(kèm theo công văn số 2065 /BT/TTT-THH ngày 21 tháng 6 năm 2016  
của Bộ Thông tin và Truyền thông)

**1. Chỉ số thành phần thuộc bộ chỉ số hạ tầng viễn thông Việt Nam năm 2015**

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
01	Tỷ lệ người sử dụng Internet (% dân số)	54
02	Số thuê bao điện thoại cố định/100 dân	8
03	Số thuê bao di động/100 dân	131,2
04	Số thuê bao băng thông rộng cố định (có dây)/100 dân	8,4
05	Số thuê bao băng thông rộng không dây/100 dân.	39

**2. Các giải pháp nâng cao bộ chỉ số hạ tầng viễn thông**

*a) Giải pháp hoàn thiện cơ chế chính sách và pháp luật về viễn thông*

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Viễn thông, Luật Tần số vô tuyến điện, Nghị định 72/2013/NĐ-CP, các chính sách, quy định quản lý về cấp phép, giá cước, chất lượng dịch vụ, kết nối, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật viễn thông, an toàn mạng lưới, an ninh thông tin phù hợp với xu hướng phát triển băng rộng, hội tụ công nghệ, dịch vụ, ứng dụng thông minh và phù hợp với sự phát triển của Việt Nam;

- Triển khai đúng tiến độ việc sửa đổi, bổ sung Nghị định 25/2011/NĐ-CP để hoàn thiện khung pháp lý và đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác quản lý viễn thông trong thời gian tới.

*b) Giải pháp về thị trường, dịch vụ*

- Tăng cường triển khai phổ cập Internet về vùng sâu vùng xa, tạo điều kiện để người dân được tiếp cận công nghệ thông tin và Internet;

- Tiếp tục khuyến khích và nâng cao hiệu quả triển khai các dự án nâng cao năng lực sử dụng máy tính và truy nhập Internet nhằm thu hút người dân các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa sử dụng Internet tại các điểm truy nhập công cộng, rút ngắn khoảng cách số giữa các vùng nông thôn với thành thị;

- Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông nâng cao chất lượng 3G, duy trì và nâng cao tốc độ đường truyền và chất lượng mạng, cung cấp các gói dịch vụ di động đa dạng, phong phú nhằm đáp ứng nhu cầu của các nhóm khách hàng khác nhau;

- Khuyến khích các doanh nghiệp di động triển khai thử nghiệm 4G/LTE và tạo điều kiện để các doanh nghiệp được cấp phép cung cấp dịch vụ chính thức cho người dân;

- Khuyến khích phát triển các dịch vụ nội dung số cho mạng di động, phát triển nội dung trên Internet và dịch vụ thương mại điện tử;

- Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các doanh nghiệp viễn thông để tăng sự lựa chọn cho người sử dụng, tăng cường các biện pháp bảo mật thông tin, bảo vệ quyền lợi của người sử dụng.

*c) Giải pháp về hạ tầng, tài nguyên viễn thông*

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 làm cơ sở để đồng bộ sự phát triển hạ tầng và phổ cập dịch vụ băng rộng qua đó đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn;

- Thúc đẩy triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về IPv6, phát triển ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, sử dụng hiệu quả tài nguyên viễn thông trên nền tảng mạng lõi thế hệ sau, mạng truy nhập băng rộng, mạng Internet IPv6;

- Khuyến khích các doanh nghiệp kết nối và thực hiện chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông giữa các doanh nghiệp viễn thông; đẩy nhanh việc quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động tại các địa phương để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp viễn thông triển khai hạ tầng nhằm cung cấp dịch vụ tốt hơn đến người sử dụng;

- Quy hoạch băng tần để tạo điều kiện triển khai hạ tầng truyền dẫn cung cấp dịch vụ băng rộng tại các thành phố lớn, mật độ dân cư cao.

*d) Các giải pháp khác:*

- Nâng cao năng lực của cơ quan quản lý viễn thông nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý thực thi;

- Xây dựng cơ chế giải quyết tranh chấp, khiếu nại cho người sử dụng dịch vụ viễn thông nhằm đảm bảo quyền lợi của người sử dụng và tăng cường việc tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp viễn thông./.

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**